

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2024/HS - ST
Ngày 25/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông La Đức Cường

2. Bà Long Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Khuyến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Xuân Trù – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/TLST- HS ngày 06/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST- HS ngày 11/9/2024 đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN B (tên gọi khác không); sinh ngày 18/5/1995 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và con bà Hoàng Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không, tuy nhiên: Năm 2019, B bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Năm 2019, Bình bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số: 10/QĐ-TA ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, đến ngày 18/02/2021 đã chấp hành xong; Năm 2021, B bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số: 186/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; tiền án: Không, tuy nhiên: Ngày 24/9/2013, Bình bị TAND huyện Chợ Đồn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tại bản án số: 46/2013/HSST về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; Ngày 27/4/2017 bị TAND huyện Chợ Đồn xử phạt 24 tháng tù tại bản án số: 15/2017/HSST về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Đến ngày 22/8/2018, B đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày

17/7/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 17/7/2024, tổ công tác Công an xã Đ và Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện bị cáo Hoàng Văn B có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình làm việc, B đã tự lấy ra từ túi quần bên phải B đang mặc 01 (Một) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có 01 (Một) ống nhựa màu trắng được dán kín hai đầu, bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng, trộn lẫn chất dạng cục và bột màu hồng nghi là ma túy và 01 (Một) xi lanh nhựa loại 03 ml/cc đã qua sử dụng. Tổ công tác đã trích thử phát hiện nhanh, chất dạng cục bột màu trắng kết quả phản ứng dương tính với heroine; chất dạng cục và bột màu hồng phản ứng dương tính với chất ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã tạm giữ và niêm phong gói giấy chứa ống nhựa màu trắng được dán kín hai đầu bên trong chứa chất nghi là ma túy vào phong bì ký hiệu B1, chiếc xi lanh niêm phong vào phong bì ký hiệu B2.

Tại Biên bản mở niêm phong và cân khối lượng hồi 13 giờ 00 phút ngày 17/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn xác định: Chất dạng cục và bột màu trắng, trộn lẫn chất dạng cục và bột màu hồng trong phong bì ký hiệu B1 có khối lượng 0,18g (Không phẩy một tám gam). Sau khi cân xác định khối lượng, số chất dạng cục và bột màu trắng, lẫn chất dạng cục và bột màu hồng được niêm phong tại phong bì ký hiệu B3 gửi giám định; mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, một ống nhựa và phong bì niêm phong ban đầu được niêm phong tại phong bì ký hiệu B4.

Tại kết luận giám định số: 258/KL - KTHS ngày 24/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu B3 gửi giám định là ma túy; loại heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine và loại Methamphetamine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu B3, có khối lượng 0,18g (Không phẩy một tám gam). Sau giám định mẫu trong phong bì ký hiệu B3 còn lại 0,14g (Không phẩy một bốn gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu T165 hoàn trả lại cho cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Hoàng Văn B khai nhận: Bị cáo B nghiện chất ma túy từ năm 2015, loại ma túy bị cáo sử dụng là heroine, hình thức sử dụng là tiêm trích. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 17/7/2024, B đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết từ xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đi đến thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng và xuống xe tại khu vực bên xe cũ thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Tại đây B gặp một người đàn ông

không quen biết giống người nghiện, B hỏi mua được của người đàn ông một gói ma túy, trị giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, B đi bộ về nhà, khi về đến thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị tổ công tác Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn kiểm tra hành chính, B đã tự giao nộp gói ma túy, một chiếc xi lanh cho tổ công tác. Mục đích B mua ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Về vật chứng cơ quan điều tra tạm giữ trong vụ án gồm: 01 (Một) phong bì ký hiệu T165 bên trong có 0,14g (Không phẩy một bốn gam) ma túy còn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có 01 (Một) xi lanh nhựa loại 03ml/cc; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu B4 bên trong chứa 01 (Một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, một ống nhựa màu trắng, một vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu B1. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT - VKSCĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 18 tháng đến 24 tháng tù. thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (17/7/2024).

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu T165. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có đóng 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 02 (Hai) chữ ký không đọc được (Bên trong có 0,14g (Không phẩy một bốn gam) ma túy còn lại sau giám định và phong bì bao gói cũ gửi giám định), số lượng 01 (Một) chiếc; 01 (Một) phong bì ký hiệu B2. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 04 (Bốn) chữ ký không đọc được, các dòng chữ “B”, “Hoàng Văn B”, “Nguyễn Văn Th” (Bên trong có 01 (Một) xi lanh nhựa loại 03ml/cc), số lượng 01 chiếc; 01 (Một) phong bì ký hiệu B4. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 05 (Năm) chữ ký không đọc được, các dòng chữ “Triệu Xuân Tr”, “Nông Hạnh Đ”, “Hứa Bảo L”, “B”, “Hoàng Văn B”, “Ngọc Mạnh H”, “Nguyễn Viết H” (Bên trong có 01 (Một) mảnh giấy một mặt vàng, một mặt trắng, 01 (Một) ống nhựa màu trắng, 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu B1), số lượng 01 (Một) chiếc.

Về án phí đề nghị: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Đề nghị miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn B theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên bị cáo chịu trách nhiệm trước pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 17/7/2024, tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Bị cáo Hoàng Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (Một) gói ma túy, loại heroine và loại Methamphetamine, có khối lượng 0,18g (Không phải một tám gam) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã Đ và và Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định là chất ma túy loại Heroine và loại Methamphetamine đồng thời phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bị cáo nghiện chất ma túy do đó để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn thực hiện. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”. Ngoài ra bị cáo có ông nội là ông Hoàng Văn T được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì do vậy bị cáo được hưởng thêm 01 (Một) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Năm 2019, bị cáo bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số: 09/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số: 10/QĐ-TA ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, đến ngày 18/02/2021 đã chấp hành xong; Bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số: 186/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND xã Đ, huyện Chợ Đồn; Ngày 24/9/2013, B bị TAND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tại bản án số: 46/2013/HSST về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; Ngày 27/4/2017 bị TAND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù tại bản án số: 15/2017/HSST về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Đến ngày 22/8/2018, B đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến nay đã được xóa án tích – do đó bị cáo không được coi là có nhân thân tốt.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định một cách nghiêm khắc như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có điều kiện về kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy (Heroin, Methamphetamine) thu giữ của bị cáo Hoàng Văn B sau khi trích giám định còn lại 0,14g (Không phải một bốn gam) thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành - cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu T165. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có đóng 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 02 (Hai) chữ ký không đọc được (Bên trong có phong bì bao gói cũ gửi giám định); 01 (Một) phong bì ký hiệu B2. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 04 (Bốn) chữ ký không đọc được, các dòng chữ “B”, “Hoàng Văn B”, “Nguyễn Văn Th” (Bên trong có 01 (Một) xi

lạnh nhựa loại 03ml/cc); 01 (Một) phong bì ký hiệu B4. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 05 (Năm) chữ ký không đọc được, các dòng chữ “Triệu Xuân Tr”, “Nông Hạnh Đ”, “Hứa Bảo L”, “B”, “Hoàng Văn B”, “Ngọc Mạnh H”, “Nguyễn Viết H” (Bên trong có 01 (Một) mảnh giấy một mặt vàng, một mặt trắng, 01 (Một) ống nhựa màu trắng, 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu B1) – xác định đều là vật chứng không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn B, kết thúc điều tra, B không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn B là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 17/7/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu T165. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có đóng 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 02 (Hai) chữ ký không đọc được (Bên trong có 0,14g (Không phải một bốn gam) ma túy còn lại sau giám định và phong bì bao gói cũ gửi giám định), số lượng 01 (Một) chiếc; 01 (Một) phong bì ký hiệu B2. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 04 (Bốn) chữ ký không đọc được, các dòng chữ “B”, “Hoàng Văn B”, “Nguyễn Văn Th” (Bên trong có 01 (Một) xi lanh nhựa loại 03ml/cc), số lượng 01 chiếc; 01 (Một) phong bì ký hiệu B4. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 05 (Năm) chữ ký không đọc được, các dòng chữ “Triệu Xuân Tr”, “Nông Hạnh Đ”,

“Hứa Bảo L”, “B”, “Hoàng Văn B”, “Ngọc Mạnh H”, “Nguyễn Viết H” (Bên trong có 01 (Một) mảnh giấy một mặt vàng, một mặt trắng, 01 (Một) ống nhựa màu trắng, 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu B1), số lượng 01 (Một) chiếc.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn B được miễn 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở tư pháp;
- VKSND H.Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- CCTHADS Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG NGỌC ANH

